

Bs Tr ng Nh Qu nh -

1. Gi i thi u

Đ ng mạch máu t có nh ng đi m t ng đ ng v gi i ph u và ch c năng v i mạch máu n i s , là m t mạch máu d t p c n đ đánh giá b ng siêu âm Doppler nh m cung c p thông tin v tu n hoàn n i s . Nhi u b ng ch ng cho th y nh ng s n ph có ti n s n gi t có hi n t ng gi m tr kháng và tăng v n t c dòng ch y đ ng mạch máu t.

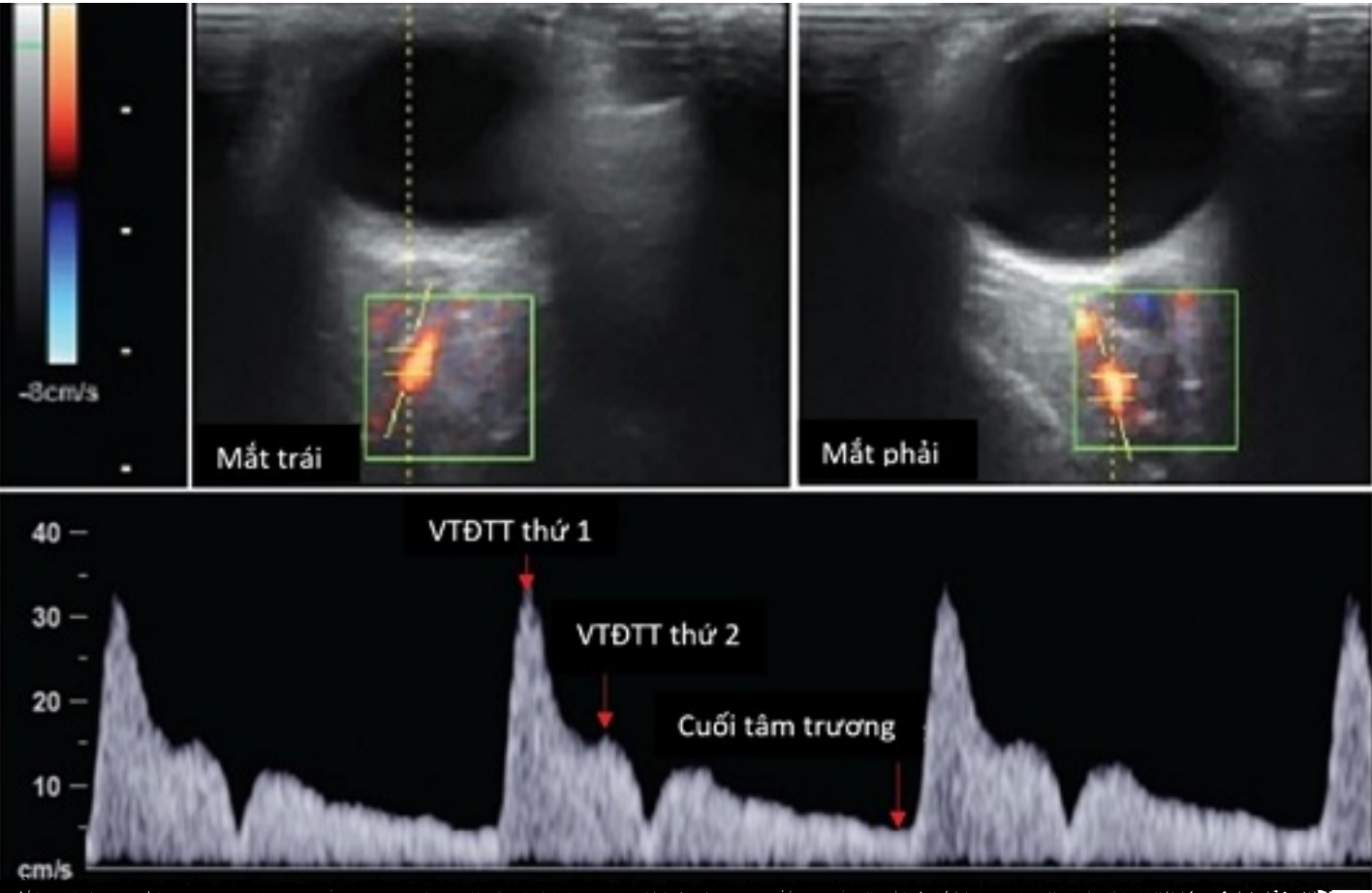
2. Cách th c hi n Doppler đ ng mạch máu t

Th i đi m kh o sát đ c l a ch n là 19 tu n 1 ngày đ n 23 tu n 3 ngày. S n ph n m ng a t th th o i máu, m t nh m, th c hi n siêu âm b ng đ u dò Linear 7,5MHz, b t đ u b ng Doppler màu đ xác đ nh mạch máu m t sau đó đo b ng Doppler xung. Xung Doppler đ c ghi l i t 3- 5 chu kì và ph i đ m b o góc Doppler $< 20^{\circ}$, c a s xung m c 2mm v i đ sâu 3,5-4cm và đ l c thành là 50Hz và t n s l p xung đ c đ t 125 kHz. Siêu âm nên đ c th c hi n b i các bác sĩ chuyên khoa S n ho c Siêu âm đã đ c đào t o siêu âm Doppler đ ng mạch máu t. Th c hi n t m t ph i sang trái r i ng c l i.

Doppler đo ng m ch m t trong t m soát ti n s n gi t

Vi t b i Biên t p viên

Th năm, 03 Tháng 3 2022 07:53 - L n c p nh t cu i Th năm, 03 Tháng 3 2022 08:01



Yếu tố	Không kết hợp PSV động mạch mắt (%)	Kết hợp PSV động mạch mắt (%)
Yếu tố nguy cơ mẹ	56,1	80,2
Yếu tố nguy cơ mẹ, HATB, UtA-PI	85,5	90,3
Yếu tố nguy cơ mẹ, HATB, UtA-PI, PlGF,	85,5	90,3
Yếu tố nguy cơ mẹ, HATB, UtA-PI, PlGF, sFlt-1	84,9	89,8

Yếu tố	Không kết hợp PSV động mạch mắt (%)	Kết hợp PSV động mạch mắt (%)
Yếu tố nguy cơ mẹ	33,8	46,0
Yếu tố nguy cơ mẹ, HATB, UtA-PI	46,6	54,2
Yếu tố nguy cơ mẹ, HATB, UtA-PI, PlGF,	45,2	53,4
Yếu tố nguy cơ mẹ, HATB, UtA-PI, PlGF, sFlt-1	43,0	51,2

4. K t l u n

Doppler đo ng m ch m t trong t m soát ti n s n gi t

Vi t b i Biên t p viên

Th năm, 03 Tháng 3 2022 07:53 - L n c p nh t cu i Th năm, 03 Tháng 3 2022 08:01

Phong Khoa Khám bệnh và Nội Khoa, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, Phòng Khám